TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 167/2019/QĐST- HNGĐ	*Phước Long, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 297/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc: ***"ly hôn và nuôi con chung"***, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị **Trần Ngọc R** – sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: anh **Quách Văn C** - sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Ngọc R và anh Quách Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Ngọc R và anh Quách Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Ngọc R và anh Quách Văn C xác định anh chị có 03 con chung tên Quách Thị Quí T - sinh ngày XX/YY/2000, Quách Thị Quí M – sinh ngày XX/YY/2005 và Quách Thị Quý D – sinh ngày XX/YY/2008. Cháu Quách Thị Quí T đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết. Hiện tại, anh C trực tiếp nuôi con chung là cháu Quý D; chị Riêng nuôi cháu Quí M.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị R và anh C như sau: sau khi ly hôn chị R được quyền tiếp tục nuôi cháu Quách Thị Quí M – sinh ngày XX/YY/2005, anh

C được quyền nuôi con chung là cháu Quách Thị Quý D – sinh ngày XX/YY/2008; các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị R và anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Các đương sự thống nhất không có nợ chung.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ, chị R tự nguyện nộp. Chị R đã nộp tạm ứng 300.000đ tại lai thu số 0004436 ngày 21/10/2019 được chuyển thu án phí 150.000đ, chị R được hoàn nhận lại 150.000đ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lư Trường Lâm